**CHƯƠNG IV: ỨNG DỤNG DI TRUYỀN HỌC**

**BÀI 18: PP SỐ 1: CHỌN GIỐNG VẬT NUÔI VÀ CÂY TRỒNG DỰA TRÊN NGUỒN BIẾN DỊ TỔ HỢP**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. Tạo giống thuần dựa trên nguồn biến dị tổ hợp:** | **II. Tạo giống lai có ưu thế lai cao:** |
| -Tạo ra các ....*dòng t/ c*.khác nhau.- ....*Lai......* để tạo ra các tổ hợp gen khác nhau.- ...*chọn lọc*....ra những tổ hợp gen mong muốn.- Cho tự thụ phấn hoặc giao phối gần để tạo ra các......*kiểu gen tc*.... | 1. **Khái niệm ưu thế lai:** Hiện tượng con lai có *năng suất, sức chống chịu, khả năng sinh sảnvượt trội so với các dạng bố mẹ*
2. **Cơ sở di truyền của ưu thế lai:** **Giả thuyết siêu trội**.

Con lai dị hợp tử nhiều cặp gen khác nhau có kiểu hình...vượt trội .... nhiều mặt so với các dạng bố mẹ có nhiều gen ở trạng thái đồng hợp tử. **AA < Aa > aa**- **VD**: Kiểu gen **AaBbCc** có kiểu hình vượt trội so với AABBCC, aabbcc, AAbbCC, AABBcc **3. Phương pháp tạo ưu thế lai:**+ Lai thuận nghịch+ Lai khác dòng đơn, lai khác dòng kép **4. Đặc điểm:** **-** Ưu thế lai thường biểu hiện cao nhất ở đời F1, *sau đó giảm dần* - Không dùng F1 làm giống, chỉ sử dụng vào *mục đích kinh tế (* thương phẩm).  |